|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM**TRƯỜNG MN YÊN THƯỜNG****––––––––––** Số: /KH-MNYT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––** *Yên Thường, ngày 05 tháng 05 năm 2021* |

 **KẾ HOẠCH**

**Tuyển sinh trẻ vào trường mầm non năm học 2021-2022**

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT;

Căn cứ công văn số 86/GD&ĐT ngày 26/ 4/ 2021 của Phòng GDĐT Gia Lâm về Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022;

 Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ, số liệu điều tra học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn;

 Trường MN Yên Thường xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 như sau:

 **I. Mục đích, yêu cầu.**

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

2.Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho trường học; giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh trên một lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày, đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

4. Tuyệt đối không vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

 5.Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

 **II. Tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ.**

***1.Điều kiện cơ sở vật chất:***

- Nhà trường có hai điểm trường là Khu Yên Khê và Khu Trung tâm (Xuân Dục) với đầy đủ cơ sở vật chất và đã đạt chuẩn tháng 12 năm 2020.Haikhu có tổng 15 phòng học đảm bảo diện tích cho trẻ ăn ngủ theo quy định và đầy đủ các phòng chức năng. Bếp ăn rộng, thoáng mát đảm bảo điều kiện bếp 1 chiều đúng theo quy định

***2.Đội ngũ CB - GV - NVcủa trường:***

Tổng số CBGVNV: 52 đồng chí

 Trong đó: BGH - 3 đồng chí

 GV - 32 đồng chí

 NV -13đồng chí

BV - 4 đồng chí

**III. Công tác tuyển sinh.**

***1.Phương thức tuyển sinh***

**-** Xét tuyển theo tuyến tuyển sinh do UBND huyện quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn thành phố.

- Nhà trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh trẻ mầm non từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định. Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi được tuyển. Các độ tuổi còn lại theo chỉ tiêu PGD giao căn cứ vào điều kiện CSVC và đội ngũ giáo viên.

- Phối hợp với UBND xã, Đài truyền thanh, các bản tin ở các thôn xóm, bản tin các khu vực trong trường tuyên truyền sâu rộng về chỉ tiêu và thời gian tuyển sinh để các bậc cha mẹ học sinh, nhân dân hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường theo đúng độ tuổi, đúng khu vực.

- Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên của trường, nhà trường tuyển sinh các độ tuổi đảm bảo chỉ tiêu phòng giáo dục giao.

 ***2. Số lượng tuyển sinh***

 - Số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh đã điều tra: 507 (Có danh sách trẻ 05 tuổi kèm theo)

 - Số lớp dự kiến tuyển sinh năm học 2021-2022: 14 lớp.

*Trong đó:* + Nhà trẻ: 02 nhóm 24-36 tháng

 + Mẫu giáo bé : 04 lớp

 + Mẫu giáo nhỡ: 04 lớp

 + Mẫu giáo lớn : 04 lớp

 - Số học sinh dự kiến tuyển sinh năm học 2021-2022:

Tổng số học sinh dự kiến tuyển sinh năm học 2021-2022 là: 150 trẻ

*Trong đó :* +Trẻ 2016: 10 trẻ ( DT1: 05; DT2: 02; DT3: 03)

+Trẻ 2017: 28trẻ ( DT1: 20; DT2: 03; DT3:05)

 + Trẻ 2018 : 35 trẻ ( DT1: 27;DT2:02; DT3:06)

+ Trẻ 2019: 77 trẻ ( DT1: 66; DT2: 02;DT3:08)

- Bình quân học sinh/ 1 lớp:33 trẻ

***3. Địa bàn tuyển sinh***

- Thôn Xuân Dục

- Thôn Yên Khê

- Thôn Liên Đàm

- Thôn Lại Hoàng

- Khu tập thể Đường dây và trạm,Khu trại giống cây trồng Yên Khê

***4. Hồ sơ tuyển sinh***

- Đơn đăng ký xét tuyển vào trường mầm non năm học 2021-2022

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ ( Bản sao có dấu đỏ của UBND xã hoặc bản công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu)

- Bản phô tô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an Huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã.

- Các giấy tờ khác (nếu có) : Giấy chứng nhận con hộ nghèo, cận nghèo, giấy chứng nhận con chiến sỹ hải đảo)

**IV. Phân công nhiệm vụ.**

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu Trưởng, thư ký và một số ủy viên được phòng GD&ĐT ra quyết định (có quyết định kèm theo). Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo khách quan, công bằng và công khai, tuyển đúng chỉ tiêu được giao.

- Phân công cán bộ, giáo viên trong ban tuyển sinh trực trong thời gian tuyển sinh, tạo điều kiện thuận lợi để cha mẹ học sinh đăng ký nhập học.

**\* Phân công CB,GV,NV của nhà trường :**

- Hiệu trưởng: Chỉ đạo công tác tuyển sinh; đề nghị thành lập Hội đồng tuyển sinh, phân công nhiệm vụ cho CB,GV,NV nhà trường, tiếp nhận học sinh.

- Phó hiệu trưởng: Giúp hiệu trưởng thực hiện công tác tuyển sinh tại hai điểm của nhà trường, kiểm tra hồ sơ học sinh.

- Tổ văn phòng: Chia làm hai đội tuyển sinh tại khu lẻ thôn Yên Khê và Khu Trung tâm (thôn Xuân Dục) với nhiệm vụ: Quản lý hồ sơ học sinh, kiểm tra xác nhận hồ sơ học sinh, tổng hợp và báo cáo công tác tuyển sinh.

- Giáo viên: Đ/c Nguyễn Thị Hà, Đ/c Nguyễn Bích Thảochia làm hai khu tại 2 thôn Yên Khê và Xuân Dục với nhiệm vụ: Quản lý hồ sơ học sinh, kiểm tra xác nhận hồ sơ học sinh, tổng hợp và báo cáo công tác tuyển sinh.

**\* Tổ chức tuyển sinh**

- Khi tiếp nhận hồ sơ của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như họ, tên, ngày sinh, nơi sinh… trong giấy khai sinh, hộ khẩu. Khi đã trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “*Đã kiểm tra khớp với bản chính sổ hộ khẩu và hồ sơ tuyển sinh*” sau đó ký và ghi rõ họ tên, phụ huynh ký. Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này.

- Trong thời gian tuyển sinh, nhà trường tuyệt đối không thu tiền hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài qui định cho nhà trường.

**V. Tiến độ thực hiện công tác tuyển sinh.**

***\* Tuyển sinh trực tuyến:* ( chỉ dành cho tuyển sinh đối với trẻ 5 tuổi)**

- Phụ huynh đăng ký tuyển sinh trực tuyến vào trường qua trang Web : [www.tsdaucap.hanoi.gov.vn](http://www.tsdaucap.hanoi.gov.vn) và khai báo đầy đủ thông tin theo yêu cầu, bắt đầu Từ ngày15/ 7 /2021🡪 17/7/2021.

Từ ngày: 23/7/2021 đến hết ngày 28/7/2021 phụ huynh vẫn phải đến trường để nộp hồ sơ trực tiếp để hoàn thành thủ tục nhập học cho con ( phiếu đăng ký nhập học được in trên hệ thống có mẫu)

***\* Tuyển sinh trực tiếp:***

Từngày: 23/7/2021 đến hết ngày 28/7/2021 tiếp nhận và duyệt hồ sơ đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại trường.

\*Nhà trường nhận hồ sơ tại hai điểm trường Khu Yên Khê và Khu Xuân Dục.

+ Điểm 1 ( Khu Xuân Dục): Nhận hồ sơ của học sinh có hộ khẩu thường trú tại thôn Xuân Dục và trẻ 5 tuổi thôn Liên Đàm và thôn Lại Hoàng.

+ Điểm 2 ( Khu Yên Khê): Nhận hồ sơ của học sinh có hộ khẩu tại thôn Yên Khê và học sinh lứa tuổi 24 – 36 tháng, 3 tuổi, 4 tuổi ở thôn Liên Đàm và thôn Lại Hoàng.

- Sau khi đã nhận đủ số trẻ trên địa bàn, nếu tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng GD&ĐT, được phòng GD&ĐT cho phép thì mới nhận thêm trẻ trái tuyến cho đủ chỉ tiêu.

- Qui mô nhà trường đảm bảo số trẻ/số lớp/số cô theo qui định của Điều lệ trường mầm non.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-022 của trường mầm non Yên Thường.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND xã, thị trấn; để xác nhận- Phòng GDĐT; để báo cáo- Lưu VT |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG***(Ký, đóng dấu)* |

 |

 **Nguyễn Thị Hằng**

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

**DANH SÁCH HỌC SINH 5 TUỔI (2016)TRONG ĐỘ TUỔI TUYỂN SINH ĐÃ ĐIỀU TRA TRÊN ĐỊA BÀN**

 **NĂM HỌC 2021-2022**

*(Kèm theo Kế hoạch số …….. ngày……… của trường ……..)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Trường đang học (liệt kê trẻ đang học tại trường mình trước sau đó mới đến các trẻ khác) | Đối tượng tuyển sinh (Đánh dấu X vào cột tương ứng |
| DT 1 | DT2 | DT3 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**DANH SÁCH HỌC SINH 5 TUỔI (2015)THUỘC ĐỐI TƯỢNG DT4ĐANG HỌC TẠI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số …….. ngày……… của trường ……..)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Địa chỉ thường trú (tạm trú) | DT4 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  | 10 |